TÒA ÁN NHÂN DÂN KV - HN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Đôc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ HN, ngày 15 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KV - HN

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 873/2025/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: ***Ông Nguyễn Văn M*** – sinh năm 1985.

Căn cước công dân số: … do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/11/2025.

Nơi cư trú: Xóm G, xã CL, Thành phố HN.

2. Bị đơn: ***Bà Đỗ Thị L*** – sinh năm 1984.

Căn cước công dân số: …do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 06/02/2023.

Nơi cư trú: Xóm G, xã CL, Thành phố HN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về các vấn đề đã thỏa thuận, thống nhất.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Văn M và bà Đỗ Thị L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Đỗ Thị L có 02 con chung là Nguyễn Thị Lan H, sinh ngày 25/6/2008 và Nguyễn Phương A, sinh ngày 08/11/2015.

Sau khi ly hôn giao cả 02 con chung cho bà Đỗ Thị L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

Ông Nguyễn Văn M có quyền thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Đỗ Thị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- ***Về án phí ly hôn sơ thẩm:*** Án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* mỗi người phải chịu ½, hai bên thỏa thuận để ông Nguyễn Văn M chịu toàn bộ 150.000 đồng được trừ vào 300.000 đồng ông M đã nộp tạm ứng án phí tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/25E số 0021524 ngày 29/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự KV Thi hành án dân sự Thành phố HN. Ông M được hoàn lại số tiền 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND KV – HN;
- Phòng THADS KV – THA dân sự Thành phố HN;
- UBND X.ĐA, TP.HN (ĐKKH số 109, quyển số 01 ngày 27/9/2007 của UBND X.CL, huyện ĐA, TP. HN);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền